**CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC NỘI THẤT**

Tên chuyên ngành: Kiến trúc nội thất

Mã ngành: 7510102

Thời gian học tập: 4,5 năm

Bằng tốt nghiệp: Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

### ****1. CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC NỘI THẤT LÀ GÌ?****

Chuyên ngành kiến trúc nội thất là sự kết hợp hoàn hảo giữa nghệ thuật và khoa học kỹ thuật, nơi bạn có thể biến những ý tưởng sáng tạo thành không gian sống đẹp mắt, tiện nghi. Nếu bạn yêu thích thiết kế, đam mê cái đẹp và muốn tạo ra những không gian độc đáo, thì đây chính là ngành dành cho bạn! Học kiến trúc nội thất không chỉ giúp bạn rèn luyện tư duy thẩm mỹ mà còn mở ra cơ hội làm việc trong nhiều lĩnh vực như thiết kế, thi công nội thất cho nhà ở, khách sạn, trung tâm thương mại… Thế giới nội thất luôn thay đổi, đầy thử thách nhưng cũng vô cùng thú vị, giúp bạn thỏa sức sáng tạo và khẳng định dấu ấn cá nhân!

### ****2. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KIẾN TRÚC NỘI THẤT****

Chương trình đào tạo chuyên ngành Kiến trúc nội thất cung cấp cho sinh viên kỹ năng thiết kế, triển khai bản vẽ thiết kế nội thất nhà và công trình xây dựng, kỹ năng diễn hoạ nội thất công trình, kỹ năng triển khai gia công chế tạo sản phẩm nội thất và chỉ đạo, điều hành thi công và tổ chức thi công lắp đặt hoàn thiện công trình. Chương trình đào tạo được thiết kế theo định hướng ứng dụng, thực học, thực nghiệp với tỷ lệ thực hành lên đến 40%, giúp trau dồi đào tạo kỹ năng cho sinh viên, nhằm mục đích trở thành kỹ sư thực hành khi ra trường. Điểm khác biệt là tại UTT, sinh viên được trang bị các nền tảng kỹ thuật tốt nhất như công nghệ BIM, công nghệ thực tế ảo AR và VR để sẵn sàng thích ứng với công việc khi ra trường.

* Tổng thời gian đào tạo : **4,5** năm
* Tổng số tín chỉ tích lũy : **165** tín chỉ
* Số học phần : **60** học phần
* Số đồ án môn học : **04** đồ án môn học
* Đồ án tốt nghiệp : **01**

**3. HỌC KIẾN TRÚC NỘI THẤT RA LÀM GÌ?**

- Kỹ sư điều hành, giám sát thi công tại các doanh nghiệp tư vấn, thi công nội thất;

- Kỹ sư tư vấn thiết kế, họa viên, diễn họa viên tại các doanh nghiệp xây dựng, kiến trúc, nội thất;

- Làm việc trong các đơn vị sản xuất, phân phối trang thiết bị nội thất;

- Làm việc trong các Viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo, hướng nghiệp dạy nghề.

**4. MỨC LƯƠNG KỸ SƯ KIẾN TRÚC NỘI THẤT?**

Ngành Xây dựng có mức lương cạnh tranh, tùy thuộc vào vị trí công tác và năng lực chuyên môn. Mức lương phổ biến của ngành dao động trong **khoảng 20 triệu đồng**.

### ****5. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH****

Xét tuyển ngành “Quản lý xây dựng” năm 2025 theo nhiều phương thức. **Chi tiết phương thức xét tuyển trên trang web của trường:** <https://utt.edu.vn/tuyensinh>

### ****6. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO****

 **Thời gian đào tạo: 4,5 năm**

**Khối lượng kiến thức toàn khóa: tổng số tín chỉ phải tích lũy: 165 tín chỉ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Kiến thức** | **Bắt buộc** | **Tự chọn** | **Tổng số** |
| **I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG** | **41** | **0** | **41** |
| 1.1. LLCT & PL đại cương | 13 |   | 13 |
| 1.2. Giáo dục thể chất | 2\* | 2\* | 4\* |
| 1.3. Giáo dục Quốc phòng – An ninh | 9\* |   | 9\* |
| 1.4. Ngoại ngữ | 8 |   | 8 |
| 1.5. Toán và khoa học cơ bản | 20 |   | 20 |
| **II. KHỐI KIẾN THỨC BỔ TRỢ** | **6** | **3** | **9** |
| **III. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP** | **86** | **10** | **95** |
| 3.1. Kiến thức cơ sở ngành | 22 | 3 | 25 |
| 3.2. Kiến thức ngành | 17 | 4 | 21 |
| 3.3. Kiến thức chuyên ngành | 47 | 2 | 49 |
| **IV. KHỐI HỌC PHẦN TỐT NGHIỆP** | **20** | **0** | **20** |
| 4.1. Thực tập tay nghề cơ bản | 3 |   | 3 |
| 4.2. Thực tập nghề nghiệp | 3 |   | 3 |
| 4.3. Thực tập tốt nghiệp | 6 |   | 6 |
| 4.2. Đồ án tốt nghiệp | 8 |   | 8 |
| **Tổng số** | **153** | **13** | **165** |

### ****7. BẰNG CẤP****

Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên được cấp Bằng Kỹ sư Xây dựng của trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.